

Bản án số: 13/2024/HS-PT

Ngày 29 – 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông Võ Văn Vinh.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Phan Hoàng Duy - Thư ký viên Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Tố Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 01 năm 2024 đối với Hứa Văn T và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện C.

Bị cáo có kháng cáo:

Hứa Văn T, sinh năm 1995 tại tỉnh Đắk Lắk (cũ) nay thuộc tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: thôn 12, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hứa Văn N và bà Trần Thị Th; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 07-03-2023; tạm giam - Có mặt.

Bùi Quang C, sinh năm 2002 tại tỉnh Đắk Lắk (cũ) nay thuộc tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: thôn 16, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T2 và bà Lê Thị H2; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 07-03-2023 đến ngày 16-03-2023 huỷ bỏ biện pháp tạm giữ do khối lượng ma túy tàng trữ là Heroin 0,0977 gam. Đến ngày 26-07-2023 bị bắt tạm giam; tạm giam - Có mặt.

Phan Trung H, sinh năm 2003 tại tỉnh Đắk Nông; nơi cư trú: thôn 12, xã Đ, huyện C, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: làm nông; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Nùng; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn S và bà Mạc Thị L; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giữ ngày 07-03-2023 đến ngày 08-03-2023 Công an huyện C trả tự do (do chưa chứng minh được hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Phan Trung H). Đến ngày 26-07-2023 bị bắt tạm giam; tạm giam - Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Hứa Văn T: Ông Nguyễn Khánh L – Luật sư thuộc công ty luật TNHH MTV N & cộng sự; địa chỉ: số 8A N, thị trấn E, huyện C, tỉnh Đắk Nông - Xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 00 phút ngày 07/3/2023 Hứa Văn T liên lạc qua Messenger với Phan Trung H hỏi còn ma túy không thì H nói là hết rồi. Lúc này, T mượn của La Thanh S số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T mượn xe mô tô biển kiểm soát 48D1 - 313.82 của La Thanh S2 chở Mạc Văn K đi ra xã N để rút tiền để đi đám cưới. Khi đến gần ngã ba K thuộc xã N thì xe hỏng, nên T gọi điện cho S2, nói S2 mượn xe ra đón T. Trong lúc đợi S2, T gọi và nhắn tin qua Messenger cho H nói đang bị xe hỏng chưa đi mua ma túy được, lúc này H đang ở phòng trọ cùng Bùi Quang C ở xã H, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

H mượn xe mô tô biển kiểm soát 67C1 - 511.80 của C để chở T đi mua ma túy, mục đích mua để cùng nhau sử dụng, C biết và đồng ý đi cùng H. Sau đó, H điều khiển xe biển kiểm soát số 67C1 - 511.80 chở C đi từ xã H về ngã ba K. H nói C đứng đợi, còn H mượn xe mô tô biển kiểm soát 67C1 - 511.80 của C chở T đi mua ma túy, C đồng ý.

H chở T đi vào xã E, đến chợ xã E rẽ phải đi vào một đoạn, sau đó rẽ trái vào hẻm đường đất, gặp một người phụ nữ (không rõ nhân thân, lai lịch) H ngồi trên xe đợi, còn T vào gặp người phụ nữ để hỏi mua ma túy Heroine, người phụ nữ đồng ý bán cho T một gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu trắng, với giá 500.000 đồng. Mua được ma túy T cất giấu ma túy trên người, rồi H chở T về lại ngã ba K xã N nơi S2, K và C đang đợi. Sau đó tất cả cùng đi về hướng xã Đ, trên đường đi H và C thống nhất rủ T, S2 và K vào rẫy nhà C thuê ở thôn 7, xã N để sử dụng ma túy. Sau đó, H chở C chạy lên ngang với xe của T và nói với T là vào rẫy nhà C thuê để sử dụng ma túy, thì T, S2 và K đều đồng ý. H chở C chạy lên trước, khi đến rẫy nhà C, C xuống xe vào mở cổng nhà rẫy cho H, T, K và S2 cùng vào.

Lúc này, C, H, T, K và S2 đi vào nhà tắm bỏ hoang để sử dụng ma túy. T lấy gói ma túy mua được trước đó đang cất trong người ra, rồi xé giấy bạc từ gói thuốc lá hiệu Yett, dùng quẹt ga của T để đốt phần giấy, lấy phần bạc, rồi đổ ma túy (heroin) vào giấy bạc đã đốt và sử dụng trước, sau đó đưa ma túy cho H, C, K cùng sử dụng, thì S2 đi sau cùng từ ngoài vào nói cho sử dụng ma túy với thì T đưa ma túy và đốt cho S2 hít. Sử dụng ma túy xong S2 đi ra ngoài trước. Đến khoảng 23 giờ 30 phút, cùng ngày Công an xã N đến kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với Hứa Văn T, Phan Trung H, Mạc Văn K và La Thanh S2 về hành vi Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy,

Công an xã N bắt quả tang C về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ: (01 gói giấy bạc màu trắng để trong ốp điện thoại để trong túi quần phía trước bên trái mà C đang mặc trên người. C khai nguồn gốc số ma túy này là C nhờ đối tượng tên P (không rõ nhân thân lai lịch) mua 200.000 đồng ma túy vào ngày 07/3/2023 tại chợ của xã E, C đã sử dụng rồi còn dư bỏ trong túi quần thì bị bắt.

Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định: Tuyên bố Hứa Văn T, Bùi Quang C và Phan Trung H phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt : Hứa Văn T 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Bùi Quang C 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù và Phan Trung H 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 06 và 07-12-2023, các bị cáo Hứa Văn T, Bùi Quang C và Phan Trung H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, Hứa Văn T, Bùi Quang C và Phan Trung H thừa nhận Tòa án nhân dân huyện C xử phạt bị cáo về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là đúng, không oan và giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên.

Các bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30-11-2023 của Tòa án nhân dân huyện C đã kết án Hứa Văn T, Bùi Quang C và Phan Trung H về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm: Bị cáo Bùi Quang C cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới bao gồm: Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, đơn xin xác nhận gia cảnh của ông Bùi Văn T2 cha đẻ của bị cáo có chữ ký của Chính quyền địa phương, sổ khám bệnh của bị cáo Bùi Quang C và các giấy tờ, tài liệu công nhận ông Bùi Xuân N là người có công với cách mạng nhưng không đủ căn cứ xác định mối quan hệ giữa bị cáo và ông Bùi Xuân N. Các bị cáo khác không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ mới.

[3]. Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt các bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi, hậu quả do bị cáo gây ra. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đang trong độ tuổi lao động tuy nhiên không tu chí làm ăn mà rủ nhau mua ma túy về tổ chức sử dụng, mặc dù không có sự bàn bạc thống nhất từ trước tuy nhiên có sự đồng thuận trong việc thực hiện, thể hiện ý thức coi thường pháp luật đặc biệt trong bối cảnh tội phạm về ma túy đang có chiều hướng gia tăng gây ảnh hưởng đến trật tự trị an và xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo Bùi Quang C mặc dù cung cấp thêm một số tình tiết nhưng không đủ căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, hơn nữa bị cáo là đồng phạm tích cực, trực tiếp sử dụng địa điểm là rẫy thuê của gia đình để cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để có thể giáo dục lại các bị cáo vừa để trừng trị riêng và phòng ngừa C trong toàn xã hội nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các bị cáo.

[4]. Xét quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tại phiên tòa phù hợp nên Hội đồng xét xử phúc thẩm cần chấp nhận.

[5]. Về án phí: Kháng cáo các bị cáo không được chấp nhận nên các bị cáo phải chịu án phí phúc thẩm.

[6]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự,

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Hứa Văn T, Bùi Quang C và Phan Trung H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 66/2023/HS-ST ngày 30-11-2023 của Toà án nhân dân huyện C về hình phạt và điều luật áp dụng.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Hứa Văn T 07 (bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 07/03/2023).

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Quang C 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/07/2023, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/03/2023 đến ngày 16/03/2023.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phan Trung H 07 (Bảy) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt từ ngày 26/07/2023, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 07/03/2023 đến ngày 08/03/2023.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, buộc Hứa Văn T, Bùi Quang C và Phan Trung H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- TAND huyện C;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- CQCSĐT Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- Bị cáo và người bào chữa;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Quốc Hương